

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NGÀNH NGHỀ (Thời gian thực hiện: 5 Tuần từ ngày 01/12 đến ngày 02/01/2026)

Tuần 14: NGHỀ SẢN XUẤT (Từ ngày 08/12 đến ngày 12/12/2025)

Giáo viên dạy sáng: Cà Thị Xuân

Giáo viên dạy chiều: Hoàng Thị Hồng

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng, Ăn sáng	80 - 90 p	- Cô đến sớm vệ sinh lớp học, thông thoáng phòng nhóm, chuẩn bị nước uống, Đồ dùng, đồ chơi phục vụ trẻ học, chơi... Đón trẻ vào lớp - Giờ đón trẻ cô nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào Bố,Me, cô giáo, các bạn, cất đồ dùng vào đúng nơi quy định. - Trao đổi thông tin với phụ huynh về sức khỏe của trẻ để phối hợp chăm sóc trẻ, Huy động phụ huynh cho trẻ ra lớp đều đặn mùa rét để nâng cao tỉ lệ trẻ chuyên cần. - Tiếp tục gom ủng hộ nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ. - Cho trẻ vào góc chơi với đồ chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết với bạn, bạn. Trò chuyện với trẻ về nghề nông, công việc, sản phẩm và một số dùng của nghề nông. * Các động tác PT: - Hô hấp: Thổi bóng bay - Tay, vai: 2 tay lên cao, vẫy bàn tay - Lưng bụng: Cúi người về phí trước, ngửa người ra sau. - Chân: Đứng nhún chân, khuyu gối. * Mục tiêu: Rèn cho trẻ có thói quen tập thể dục; Trẻ được hít thở không khí trong lành; Phát triển toàn diện về thể lực cho trẻ. * Chuẩn bị: Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng; Tăng âm, loa đài băng đĩa. * Tổ chức thực hiện: - <i>Khởi động:</i> Cho trẻ đi thành vòng tròn thực hiện các kiểu đi, chạy kết hợp sau đó về lại đội hình 2 hàng dọc, tiếp tục tập các động tác khởi động các khớp cổ tay, cổ chân, đầu, tay vai, lưng bụng, đầu gối. - <i>Trọng động:</i> Trẻ tập theo cô các động tác (Hô hấp, tay, lưng bụng, chân) theo nhạc. - <i>Hồi tĩnh:</i> Cho trẻ chơi 1 số trò chơi: Con muỗi; Con voi; Gieo hạt; Cào cào giã gạo. * Ăn sáng: Giáo viên tổ chức ăn sáng cho trẻ (dịch vụ)				
Học	25 - 30 phút	THỂ DỤC: Chuyển bóng qua đầu, qua chân	KPXH: Tìm hiểu về nghề nông	LQVT: Đếm, nhận biết nhóm có số lượng 4, nhận biết chữ số 4	VĂN HỌC: Thơ: Cái bát xinh xinh	ÂM NHẠC - Dạy vỗ đệm theo tiết tấu chậm: Lớn lên cháu lái máy cày - Nghe hát: Em đi giữa biển vàng - Trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi ngoài trời	30-40 phút	- HĐ quan sát có mục đích: Quan sát cây khế, thân cây khế, quả khế, hoa cây khế. - Trò chơi: Gieo hạt, chó sói xấu tính, cáo và thỏ, cò bắt ếch, mèo đuổi chuột; Lộn cầu vòng,; Gà và người làm vườn,; Dung dăng dung dề. - Chơi tự chọn: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi trong nhà vận động, đập xe đập đu xà, chơi với phấn, lá cây, ghép hình, ghép hoa, luồn hạt. - KNS: Nhật lá rụng, nhặt rác trong vườn cây của bé.				
Chơi, hoạt động ở các góc	40-50 phút	- Góc xây dựng: Xây dựng cánh đồng trồng hoa. - Góc phân vai: Gia đình, bác sĩ, bán hàng. - Góc tạo hình: Tô màu 1 số sản phẩm nghề nông, cắt dán tranh về nghề nông. - Góc âm nhạc: Ca hát và vận động: Lớn lên cháu lái máy cày - Thư viện: Xem tranh về nghề nông, ghép hình, đếm, nhận biết chữ số 4 - Góc Thiên nhiên: Chăm sóc cây, theo dõi sự lớn lên của mầm cây. 2. Mục đích yêu cầu: - Biết lắp ghép, xếp chồng, xếp cạnh, xếp nối, sắp xếp bố cục để tạo thành sản phẩm mô hình 1 cánh đồng hoa theo tưởng tượng của trẻ. - Trẻ nhận được vai chơi và biết thể hiện được vai chơi của mình. Biết tái tạo hành vi ứng xử của người lớn trong cuộc sống thông qua các vai chơi. - Biết cách cầm bút để vẽ, tô di màu, sử dụng màu hợp lý, biết dùng kéo để cắt các hình ảnh, họa tiết nhỏ theo mẫu có sẵn, phết keo vào mặt sau và dán lên tấm giấy khác tạo thành anbum nghề xây dựng. - Trẻ mạnh dạn, tự tin thể hiện khả năng của bản thân khi hát và vận động theo bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày - Trẻ nhận biết được 1 số công việc của nghề nông và sản phẩm của nghề nông thông qua tranh ảnh; Biết đếm, nhận biết được nhóm có số lượng 4 - Có kỹ năng chăm sóc cây, tưới cây. 3. Đồ chơi học liệu: - Đồ chơi XD: Nút lắp ghép, gạch, các khối, vỏ hộp sữa, cây xanh, cây, hoa... - Bộ đồ chơi gia đình; Bộ đồ chơi bác sĩ; Đồ chơi bán hàng. - Tranh rỗng về nghề nông, tranh ảnh về công việc, đồ dùng, dụng cụ nghề nông - Đàn ooc gan, trống, phách tre, xắc xô, song loan, mõ cóc, đàn tự tạo các loại. - 1 số loại tranh ảnh về đồ dùng, công việc và sản phẩm của nghề nông - Nước sạch, khăn và 1 số đồ dùng dụng cụ làm vườn khác: Xỉa đất, cuốc, bình tưới.... 4. Tổ chức hoạt động: - <i>Thỏa thuận trước khi chơi:</i> Cô giới thiệu giờ chơi, các góc chơi, nhiệm vụ chơi, cho trẻ tự chọn vai chơi mà trẻ thích, thảo luận với trẻ về vai chơi, cho trẻ lấy ĐC ra chơi theo ý trẻ. - <i>Quá trình chơi:</i> Cô bao quát tất cả các góc chơi, đi từng góc chơi cùng góc trẻ chưa biết chơi, hướng dẫn trẻ 1 số kỹ năng chơi, động viên sự sáng tạo của trẻ, giúp trẻ mở rộng nội dung chơi. - <i>Kết thúc:</i> Cô nhận xét các nhóm chơi, cho trẻ tham quan góc chơi chính, động viên khích lệ những cố gắng của trẻ, cho trẻ thu cất đồ chơi đúng nơi qui định.				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Ăn bữa chính	60 - 70 phút	- Cô dạy trẻ cách rửa tay bằng xà phòng và nước sạch, vặn vòi nước đủ dùng để không lãng phí nước. KNS: Rửa tay bằng xà phòng; Tiết kiệm nước khi sử dụng - Dạy trẻ thói quen rửa mặt trước và sau khi ăn, xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn. KNS: Tự vệ sinh cá nhân trước và sau khi ăn - Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết xếp hàng chờ đến lượt không chen lấn xô đẩy bạn. KNS: biết xếp hàng chờ đến lượt - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết xuất.. KNS: Không nói chuyện khi ăn, không làm rơi vãi cơm, thức ăn, không bỏ thừa cơm, thức ăn, không kén chọn món ăn. - Khi ăn hết biết thưa cô để xin thêm nếu có nhu cầu. Cô bao quát trẻ biếng ăn, mới ốm dậy. - Giúp cô xếp gọn bàn ghế vào nơi quy định; Vệ sinh cá nhân sau khi ăn. KNS: Dạy trẻ kỹ năng gọn gàng ngăn nắp; thói quen vệ sinh sau khi ăn.				
Ngủ	140 - 150 phút	- Chuẩn bị chỗ ngủ, đồ dùng cho trẻ ngủ; cho trẻ tự đi lấy chăn gối của mình để đi ngủ. Chăm sóc tạo cho trẻ ngủ yên, ngủ ngon giấc. - Cô luôn có mặt trong lúc trẻ ngủ để xử lý các tình huống cần thiết khi trẻ ngủ như: (Nôn trớ, hóc, sặc...) , chú ý sửa tư thế nằm cho trẻ, không để trẻ nằm sấp nằm vặn vẹo tư thế khi ngủ. Dểm chăn, sửa quần áo cho trẻ khi thời tiết lạnh. - Dạy trẻ giúp cô gấp chăn, chiếu, xếp gối ngăn nắp, gọn gàng đúng nơi quy định				
Ăn bữa phụ	20-30 phút	- Chuẩn bị bàn, ghế để tổ chức cho trẻ ăn phụ - Cô nhắc trẻ rửa tay trước và sau khi ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên cho trẻ ăn hết xuất, đặc biệt chú ý quan tâm chăm sóc trẻ ăn chậm, biếng ăn, mới ốm dậy, trẻ thấp còi, suy dinh dưỡng.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	70 - 80 phút	- Ôn : Xem tranh ảnh, trò chuyện về nghề xây dựng. Đếm trên đối tượng đến 3, nhận biết số 1, 2, 3 .Ca hát: cháu yêu cô chú công nhân. Đọc thơ: Bé làm bao nhiêu nghề, Bữa cơm ngon gia đình; Đồng dao: Dích dích dắc dắc; rềnh rềnh ràng ràng. - LQKTM: Tìm hiểu về nghề nông; Thơ: Cái bát xinh xinh. Tập hát và vỗ theo tiết tấu chậm: Lớn lên cháu lái máy cày. Nhận biết số 4 - Trò chơi: Luồn cổng dế, lộn cầu vồng,chuyền bóng, kết bạn, mèo và chim sẻ, tàu hỏa, ốc sên, đàn chuột con, nhận đúng tên mình. - Chiều thứ 2: Học tiếng Anh; TCTV: Giải thích nghĩa của từ: Chất dinh dưỡng. - Chiều thứ 3 trò chơi mới: Ném bóng vào rổ. Nghe hiểu truyện: Người làm vườn và các con trai; Sự tích quả dưa hấu. - Chiều thứ 4 hoạt động phòng âm nhạc: Làm quen với đàn Oocgan - Chiều thứ 5: Học tiếng Anh; KNS: Lộn, gấp quần áo. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ xem tranh ảnh; Chơi tự chọn tại các góc chơi trẻ thích.				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	60 - 70 Phút	- Cô cho trẻ ca hát bài "Băng bé ngoan", nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan, bình cờ và cắm cờ hàng ngày, phát phiếu bé ngoan cuối tuần. - Vui chơi tự chọn tại các góc chơi, tô màu, cắt dán tranh, làm an bum sưu tập nghề xây dựng. - Vệ sinh cuối ngày trước khi ra về; Vệ sinh lớp học, dọn đồ trẻ; Cho trẻ giúp cô thu dọn ghế xếp vào nơi quy định. - Trả trẻ, trao đổi thông tin với phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ ở lớp. - KNS: Vệ sinh răng miệng trước khi đi ngủ;				

GIÁO VIÊN DẠY

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

BAN GIÁM HIỆU